

NGHỊ QUYẾT

**Phiên thứ Năm, nhiệm kỳ Hai (2019-2024)
(Phiên họp thường kỳ Quý IV Năm 2019)**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Tờ trình số 3426 TTr./TEDI-TGD ngày 05/12/2019 của Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP;

Căn cứ Biên bản phiên họp thứ Năm, nhiệm kỳ Hai (2019-2024) của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP tổ chức vào ngày 13/12/2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị. Chi tiết tại Phụ lục 01.

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 3426 TTr./TEDI-TGD ngày 05/12/2019 của Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP, cụ thể như sau:

1. Công tác sản xuất kinh doanh:

- Kết quả SXKD 9 tháng năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		KH 2019	9 tháng 2019	Tỷ lệ % KH	KH 2019	9 tháng 2019	Tỷ lệ % KH
1	Tổng giá trị tài sản	800.000	854.306	107	390.000	444.675	114
2	Tổng doanh thu	800.000	575.909	74	350.000	267.402	76
3	Lợi nhuận trước thuế	52.949	33.349	63	24.200	20.054	83
4	Lợi nhuận sau thuế: T/ đó: - CĐ cty mẹ - CĐ ko kiểm soát	42.355	26.832	63	21.525	18.024	84
		28.186	19.150	69	21.525	18.024	84
		14.169	7.681	54	-	-	-
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	1.612	1.149	71	x	x	x
6	Đầu tư TSCĐ	18.374	7.774	42	6.308	1.332	21
7	Phải nộp NSNN	82.115	56.411	70	28.000	21.285	76
8	Thu nhập bình quân	12,000	11,500	96	14,500	14,000	96

- Ước thực hiện năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		KH 2019	ƯTH 2019	Tỷ lệ % KH	KH 2019	ƯTH 2019	Tỷ lệ % KH
1	Tổng giá trị tài sản	800.000	800.000	100%	390.000	400.000	103%
2	Tổng doanh thu	800.000	800.000	100%	350.000	375.000	107%

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Trong đó Công ty mẹ		
		KH 2019	UTH 2019	Tỷ lệ % KH	KH 2019	UTH 2019	Tỷ lệ % KH
3	Lợi nhuận trước thuế	52.949	52.974	100%	24.200	26.600	110%
4	Lợi nhuận sau thuế: T/ đó: - CĐ Công ty mẹ - CĐ không kiểm soát	42.355	42.638	101%	21.525	23.200	108%
		28.186	29.792	106%	21.525	23.200	108%
		14.169	12.846	91%	-	-	-
5	Lãi cơ bản/Cổ phiếu	1.612	1.615	100%	x	x	x
6	Đầu tư TSCĐ	18.374	10.347	56%	6.308	2.845	45%
7	Phải nộp NSNN	82.115	78.712	96%	28.000	30.000	107%
8	Thu nhập bình quân	12,000	12,000	100%	14,500	14,500	100%
9	Cổ tức	x	x	x	15%	15%	100%

- Kế hoạch SXKD năm 2020:

+ Điều chỉnh kế hoạch SXKD hợp nhất năm 2020 đảm bảo không thấp hơn kế hoạch SXKD 5 năm 2019-2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua, trong đó chỉ tiêu doanh thu không thấp hơn 810 tỷ đồng.

Người đại diện phần vốn tại công ty con phối hợp với HĐQT Công ty chỉ đạo đơn vị điều chỉnh kế hoạch kế hoạch SXKD năm 2020 của công ty bám sát kế hoạch 5 năm 2019-2024, trong đó đảm bảo tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu tự thực hiện không thấp hơn 6% (có văn bản riêng).

+ Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty mẹ (Chi tiết tại Phụ lục 02). Hội đồng quản trị sẽ quyết định phê duyệt chính thức sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2020.

- Chương trình mục tiêu năm 2020: Chi tiết tại Phụ lục 03. Giao Tổng giám đốc phân công nhiệm vụ chi tiết cho Ban điều hành để chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo đánh giá tình hình thực hiện hàng quý, 6 tháng, năm theo nhiệm vụ được phân công.

2. Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026.

- Thống nhất về cơ bản các giải pháp tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026 của Tổng công ty. Chi tiết tại Phụ lục 04.

- Giao Tổng giám đốc chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện.

3. Tái cơ cấu ngành cảng – đường thủy.

- Thống nhất phương án tái cơ cấu ngành cảng – đường thủy theo các nội dung tại Tờ trình số 3426 TTr./TEDI-TGD ngày 05/12/2019 của Tổng giám đốc, cụ thể:

+ Xây dựng bộ phận tư vấn cảng – đường thủy của Tổng công ty thực hiện công tác tham mưu, quy hoạch ngành, nghiên cứu tổng thể. Phối hợp chặt chẽ với TEDI-PORT và TEDI-WECCO để phát triển ngành cảng – đường thủy trở thành một trong những lĩnh vực tư vấn hàng đầu của Tổng công ty theo đúng Chiến lược phát triển.

+ Tiếp tục tái cơ cấu TEDI-PORT và TEDI-WECCO đảm bảo doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

+ Bổ sung 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách ngành Cảng – đường thủy. Yêu cầu đối với nhân sự xem xét bổ nhiệm phải có kinh nghiệm tổng thể về ngành nghề cảng đường thủy, có tư duy đổi mới, tâm huyết để xây dựng và phát triển ngành cảng đường thủy tại Tổng công ty và tham gia làm NDDPV tại TEDI-PORT và TEDI-WECCO để chỉ đạo, điều phối, đảm bảo tính kết nối, phối hợp chặt chẽ các hoạt động trong lĩnh vực cảng đường thủy của nhóm công ty TEDI.

- Giao Tổng giám đốc tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và giới thiệu nhân sự đáp ứng yêu cầu để Hội đồng quản trị xem xét, bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc ngành Cảng - đường thủy.

Điều 3. Thông qua nội dung sửa đổi bổ sung Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng.
(Có Quyết định riêng).

Điều 4. Thông qua nội dung trả lời công văn số 1272/HECO-HĐQT ngày 09/12/2019 của Người đại diện phần vốn tại Công ty CP TVTK Đường bộ (HECO) để thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị HECO (Có văn bản riêng).

Điều 5. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này gồm ba (03) trang, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý như nhau. Trong trường hợp mâu thuẫn phát sinh hoặc có khác biệt giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh thì bản tiếng Việt được ưu tiên lựa chọn để áp dụng, điều chỉnh và giải thích.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành doanh nghiệp, Người Đại diện phần vốn, Kiểm soát viên tại các công ty con, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Ban kiểm soát (biết);
- ĐU, CĐ TCT (ph/h);
- Các đơn vị trực thuộc (th/h);
- Lưu HĐQT./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hitoshi YAHAGI

Hitoshi YAHAGI

PHỤ LỤC 01
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 CỦA HĐQT

(Kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-NK2/TEDI-HĐQT ngày 13/12/2019 của HĐQT)

1. Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Tổng công ty đảm bảo tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng thị trường tư vấn trong và ngoài nước; phát triển lĩnh vực mới trong đó tập trung vào các ngành hạ tầng hàng không, cảng - đường thủy, khu công nghiệp – đô thị, v.v...;

2. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Tổng công ty;

3. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, trong đó tập trung vào công tác tổ chức - cán bộ, tinh giản biên chế, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong tình hình mới; củng cố và phát triển nhóm công ty; tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ chuyên gia chủ chốt, chuyên gia đầu ngành, đạt tiêu chuẩn tư vấn quốc tế;

4. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Tổng công ty an toàn, hiệu quả; Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Tổng công ty, hạch toán và kiểm soát giá thành theo từng công trình; tăng cường công tác quản trị rủi ro của toàn Tổng công ty, kiểm soát rủi ro trong sản xuất kinh doanh, rủi ro tài chính như dòng tiền, công nợ, hàng tồn kho, v.v.....;

5. Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển ngành nghề và mở rộng thị trường của Tổng công ty ra nước ngoài với sự hỗ trợ của các cổ đông chiến lược;

6. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Tổng công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Tổng công ty, trong đó:

- Tổ chức các cuộc họp thường kỳ Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý một lần, các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể:

- + Họp thường kỳ Quý I/2020: Tháng 2/2020 (sau khi có BCTC năm 2019 và trước khi tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của các công ty con);
- + Họp thường kỳ Quý II/2020: Tháng 5-6/2020 (sau khi có BCTC Quý I/2020);
- + Họp thường kỳ Quý III/2020: Tháng 8-9/2020 (sau khi có BCTC Quý II/2020);
- + Họp thường kỳ Quý IV/2020: Tháng 12/2020 (sau khi có BCTC Quý III/2020; và Tờ trình của TGD về Kế hoạch SXKD năm 2020);
- + Các cuộc họp bất thường: Theo yêu cầu thực tế.

- Chỉ đạo Người đại diện phần vốn tại các công ty con tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Tiến độ từ 10-30/3/2020.

- Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tuân thủ quy định tại Điều lệ và pháp luật hiện hành. Dự kiến ngày 17/4/2020.

PHỤ LỤC 02
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
TỔNG CÔNG TY TVTK GTVT-CTCP
(Kèm theo Nghị quyết số 05 NQ-NK2/TEDI-HĐQT ngày 13/12/2019 của HĐQT)



1. Kế hoạch tài chính:	
- Tổng giá trị sản lượng:	418,950 tỷ đồng
- Tổng doanh thu:	380,000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	26,950 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	23,522 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu	6,19%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	17,39%
- Nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước	30,000 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân/người/tháng	14,5 triệu đồng
- Tổng mức đầu tư TSCĐ, XDCB	5,841 tỷ đồng
- Cổ tức (% mệnh giá cổ phần)	15,5%
2. Kế hoạch tiền lương-thưởng năm 2020:	103,037 tỷ đồng
2.1 Quỹ lương - thưởng kế hoạch của Người lao động	96,978 tỷ đồng
<i>Trong đó:</i>	
- Đơn giá dự án trong nước:	402đ/1.000đ doanh thu
- Đơn giá dự án nước ngoài:	500đ/1.000đ doanh thu
- Đơn giá dịch vụ in ấn:	395đ/1.000đ doanh thu
- Đơn giá dịch vụ khác:	224đ/1.000đ doanh thu
2.2 Quỹ lương-thưởng, thù lao Người QLĐN	5,354 tỷ đồng
- Quỹ Tiền lương, thưởng	4,301 tỷ đồng
- Thù lao HĐQT, BKS	1,053 tỷ đồng
<i>Trong đó:</i>	
+ Mức thù lao của Chủ tịch HĐQT:	15,397 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của Phó chủ tịch HĐQT:	13,857 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của thành viên HĐQT:	12,318 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của Trưởng Ban KS:	9,238 triệu đồng/tháng
+ Mức thù lao của thành viên BKS:	6,129 triệu đồng/tháng
2.3. Quỹ phụ cấp NĐDPV, KSV:	706 triệu đồng
3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020:	
- Cổ tức: 15,5%	
- Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban QLĐH: Không quá 8% LNST (Doanh nghiệp loại A); không quá 5% LNST (Doanh nghiệp loại B) và không quá 2% LNST (Doanh nghiệp loại C). Trong đó 50% để thưởng HĐQT-BKS; 50% để thưởng Ban TGĐ, KTT	
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: không quá 20% lợi nhuận sau thuế	

4. Kế hoạch mua sắm tài sản:	7,018 tỷ đồng
- Nhà cửa	0 tỷ đồng
- Mua sắm MMTB:	3,965 tỷ đồng
- Phương tiện vận tải:	0,040 tỷ đồng
- Phần mềm máy tính:	1,136 tỷ đồng
- Đầu tư XD/CB:	0,700 tỷ đồng
- Mua sắm công cụ dụng cụ:	1,177 tỷ đồng
5. Kế hoạch bảo hộ lao động:	2,650 tỷ đồng
- Các biện pháp về kỹ thuật an toàn và PCCN, VSLĐ	0,150 tỷ đồng
- Mua sắm trang thiết bị bảo vệ cá nhân	2,000 tỷ đồng
- Chăm sóc sức khỏe NLĐ, tuyên truyền BHLĐ	0,500 tỷ đồng
6. Kế hoạch đào tạo:	3,000 tỷ đồng
- Thăm quan học tập nước ngoài	1,700 tỷ đồng
- Đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ	0,150 tỷ đồng
- Đào tạo trình độ Thạc sĩ cho kỹ sư	1,000 tỷ đồng
- Đào tạo ngắn hạn (kỹ năng mềm, CS mới...)	,150 tỷ đồng
7. Kế hoạch các hoạt động chung:	3,716 tỷ đồng
- Duy trì hệ thống ISO 9001-2008:	0,210 tỷ đồng
- Quảng cáo	0,380 tỷ đồng
- Thông tin KSTK	0,120 tỷ đồng
- Hội nghị với LTEC	0,050 tỷ đồng
- Hoạt động	0,750 tỷ đồng
- Hỗ trợ địa phương	0,050 tỷ đồng
- Học bổng sinh viên	0,020 tỷ đồng
- Các khoản lập theo dự toán	2.136 tỷ đồng

PHỤ LỤC 03
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 05 NQ-NK2/TEDI-HĐQT ngày 13/12/2019 của HĐQT)

1. Công tác thị trường và ngành nghề:

- (i) Duy trì và phát triển thị trường lĩnh vực kinh doanh truyền thông. Tiếp tục phát triển thị trường nước ngoài theo hướng trực tiếp hoặc gia công; phấn đấu tổng giá trị hợp đồng ký kết không thấp hơn 450 tỷ đồng;
- (ii) Đẩy mạnh phát triển ngành đường sắt và đường sắt đô thị; Định hình phát triển Tư vấn lĩnh vực cảng hàng không và sân bay, phấn đấu tiếp cận và thực hiện tối thiểu một dự án về lĩnh vực sân bay; Xây dựng bộ phận tư vấn ngành cảng – đường thủy để hoàn thiện ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty; Nghiên cứu xây dựng bộ phận thiết kế tích hợp mô hình BIM các Dự án;
- (iii) Định hướng mở rộng phát triển lĩnh vực Đầu tư và kinh doanh Bất động sản, quản lý khai thác hiệu quả các quỹ đất hiện có.

2. Công tác sản xuất kinh doanh:

- (i) Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020, phấn đấu thu kinh phí không thấp hơn kế hoạch;
- (ii) Tăng cường kiểm soát rủi ro trong kinh doanh, kịp thời xử lý các vấn đề liên quan khi dự án bị đình hoãn, dừng thực hiện và không được nghiệm thu thanh toán;
- (iii) Các đơn vị sản xuất phấn đấu đạt sản lượng, năng suất lao động, thu nhập của người lao động trong đơn vị cao hơn năm trước liền kề.

3. Công tác tài chính:

- (i) Thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ với NSNN, BHXH, BHYT, BHTN và các quy định hiện hành của Nhà nước về công tác tài chính – kế toán;
- (ii) Kiểm soát rủi ro tài chính, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi và tổn thất hàng tồn kho theo đúng các quy định hiện hành;
- (iii) Đơn giản hóa thủ tục thanh toán nội bộ, đảm bảo nhanh chóng, gọn nhẹ và tuân thủ quy định.

4. Công tác tổ chức cán bộ:

- (i) Rà soát hiệu quả mô hình tổ chức hoạt động của Tổng công ty và Công ty mẹ, tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu tại các đơn vị hoạt động kém hiệu quả;
- (ii) Triển khai đề án “Đổi mới công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực”. Tổ chức đào tạo thạc sỹ, đào tạo tại chỗ ... nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và chuyên môn cho cán bộ, kỹ sư của Tổng Công ty, đặc biệt là cán bộ, kỹ sư chủ chốt và các kỹ sư có chất lượng, tâm huyết với Tổng công ty;
- (iii) Tiếp tục xây dựng nguồn nhân lực để phát triển một số lĩnh vực khác như cảng – đường thủy, sân bay, hạ tầng kỹ thuật v.v...;

5. Công tác quản lý chất lượng, phát triển KHCN và NCPT:

- (i) Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng khảo sát thiết kế các dự án, hạn chế các sai sót, tránh làm đi làm lại nhiều lần để tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí;

- (ii) Phần đấu hoàn thành tối thiểu 01 đề tài khoa học cấp Bộ và 02 đề tài khoa học cấp Tổng công ty; mỗi đơn vị sản xuất có tối thiểu 3 sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa sản xuất được khen thưởng;
- (iii) Phần đấu đăng ký tối thiểu 02 công trình tham dự giải thưởng VECAS AWARD và FIDIC AWARD 2020. Hoàn thiện các thủ tục và ban hành Quy định xét tặng “Giải thưởng sáng tạo KH-CN TEDI”;
- (iv) Hoàn thành kế hoạch đầu tư mua sắm các thiết bị, phần mềm tiên tiến và hiện đại để nâng cao hiệu quả, chất lượng và tăng năng suất lao động, giảm chi phí. Tổng kết, đánh giá hiệu quả đầu tư các thiết bị, phần mềm ứng dụng khoa học công nghệ đã và đang được áp dụng trong Tổng công ty;
- (v) Đẩy mạnh áp dụng thiết kế 3D làm cơ sở để tích hợp xây dựng mô hình BIM theo Hợp đồng với Chủ đầu tư, tiến tới trở thành thế mạnh, uy tín và thương hiệu TEDI khi tham gia đấu thầu cạnh tranh, quảng bá hình ảnh TEDI. Phần đấu mỗi trung tâm thiết kế có ít nhất 01 công trình áp dụng thiết kế 3D;
- (vi) Tổ chức tổng kết, đúc rút kinh nghiệm các dự án đã hoàn thành, đặc biệt là các dự án có quy mô lớn, kỹ thuật phức tạp. Cụ thể: Dự án cầu Bạch Đằng, Dự án cao tốc đường bộ Bắc-Nam.

6. Quản trị văn phòng.

- (i) Tiếp tục quản lý, sử dụng có hiệu quả các khu đất của Tổng công ty;
- (ii) Phát huy hiệu quả trang website mới của Tổng công ty; thường xuyên đăng bài, cập nhật thông tin, hình ảnh hoạt động của Tổng công ty để tăng cường quảng bá thương hiệu TEDI trong và ngoài nước thông qua mạng xã hội.

7. Văn hóa doanh nghiệp.

- (i) Tiếp tục tăng cường ý thức, trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, người lao động khi thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ;
- (ii) Cải thiện môi trường làm việc cho người lao động; đảm bảo thu nhập cao hơn năm trước và tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động giao lưu tập thể để nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động;
- (iii) Thực hiện tốt phong trào thi đua, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc nhằm kịp thời động viên khuyến khích người lao động;
- (iv) Làm tốt công tác xã hội, từ thiện trong đó quan tâm tới đối tượng là người lao động trong Tổng công ty. Đối với cộng đồng, thực hiện theo chủ trương chung của Nhà nước, đặc biệt là đối với đồng bào nghèo vùng sâu, vùng xa, vùng bị ảnh hưởng thiên tai.

PHỤ LỤC 04

GIẢI PHÁP TIẾP TỤC TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2017-2026

(Kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-NK2/TEDI-HĐQT ngày 13/12/2019 của HĐQT)

Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Hội đồng quản trị ban hành tại quyết định số 288 QĐ/TEDI-HĐQT ngày 28/7/2017. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện thời gian qua, một số giải pháp để tiếp tục triển khai thực hiện trong giai đoạn tới như sau:

1. Về quản trị doanh nghiệp:

- Về tổ chức hoạt động: Tổng công ty tiếp tục hoạt động với vai trò là công ty mẹ, chi phối vốn, công nghệ, thị trường đối với các công ty con và giữ vai trò chủ đạo trong việc phối hợp SXKD trong nhóm công ty để tiếp tục phát triển ngành nghề chính cốt lõi là tư vấn khảo sát thiết kế hạ tầng giao thông.
- Về công tác tái cơ cấu:
 - + Công ty mẹ: Trước mắt thành lập bộ phận tư vấn thiết kế ngành cảng – đường thủy và từng bước xây dựng một số bộ phận khác như thủy lợi, xử lý rác thải, v.v... khi có điều kiện phát triển.
 - + Công ty con:
 - (i) Tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu vốn đầu tư tại TEDI-GIC theo Nghị quyết của HĐQT, làm cơ sở tái cơ cấu ngành khảo sát;
 - (ii) Xem xét các phương án tái cơ cấu TEDI-WECCO, TEDI-PORT để tiếp tục phát triển ngành Cảng – đường thủy.
- Về quản lý vốn – tài sản:
 - + Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro trong SXKD, tài chính, nguồn nhân lực, v.v... Thực hiện trích lập dự phòng theo quy định để phản ánh đúng thực trạng tài chính, có giải pháp khắc phục kịp thời, đảm bảo an toàn tài chính;
 - + Nâng cao trình độ quản lý, điều hành của Người điều hành doanh nghiệp và Người đại diện phần vốn, Kiểm soát viên của Tổng công ty tại công ty con;
 - + Tăng hiệu quả sử dụng đất và tài sản trên đất, xây dựng các phương án đầu tư khai thác các khu đất hiện có, tạo đột phá trong phát triển kinh doanh.
- Về vốn điều lệ:
 - + Giữ nguyên vốn điều lệ Tổng công ty, nếu điều kiện thực tế cho phép xem xét giảm vốn điều lệ để giảm sức ép về công tác sản xuất kinh doanh, cân đối chi trả tiền lương cho người lao động, lợi nhuận để chia cổ tức;
 - + Tiếp tục xem xét tỷ lệ sở hữu cổ phần tại một số công ty con yếu kém, ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu TEDI.
 - + Các công ty con thực hiện lộ trình tăng vốn điều lệ phù hợp với quy mô sản xuất và tình hình thực tế của doanh nghiệp.

2. Về ngành nghề, sản phẩm, thị trường:

- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nghề: Về nguyên tắc Tổng công ty phải tiếp tục phát triển đầy đủ các ngành nghề tư vấn chính, cốt lõi gồm Đường bộ - Đường sắt – Cảng đường thủy – Hàng không song song với việc phát triển sang các lĩnh vực hạ

tầng cơ sở khác như khu công nghiệp – đô thị, thủy lợi, giao thông nông thôn, xử lý rác thải, v.v... để giữ vai trò chi phối về công nghệ, thị trường trong nhóm công ty.

- + Ngành đường bộ: Thị trường rất tiềm năng trong dài hạn nên vẫn giữ nguyên các công ty con đang kinh doanh cùng ngành nghề như hiện tại: BRITEC, HECO, RECO, TECCO 2, TEDCO 4, TECCO 5 có ưu tiên lĩnh vực mũi nhọn của từng công ty như BRITEC là cầu lớn – hầm; HECO là đường bộ, ... và thị trường truyền thống như, TEDCO 4 là các tỉnh miền Trung như Nghệ An, Hà Tĩnh, v.v...; TECCO 5 là các tỉnh miền Trung, Tây nguyên từ Đà Nẵng trở vào, v.v... đồng thời tăng cường sự phối hợp SXKD trong đấu thầu cạnh tranh với sự chỉ đạo chung của Công ty mẹ;
- + Ngành đường sắt: Tiếp tục phát triển trên Công ty mẹ tiến tới đạt TOP1;
- + Ngành cảng – đường thủy: Xây dựng lực lượng tư vấn Cảng – đường thủy của Công ty mẹ. Xem xét tái cơ cấu ngành cảng đường thủy tại 02 công ty con (TEDI-PORT và TEDI-WECCO) đảm bảo giảm thiểu tình trạng cạnh tranh nội bộ, trong điều kiện chính sách đầu tư của Nhà nước trong lĩnh vực này có nhiều hạn chế;
- + Ngành số liệu cơ bản (Khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa hình, v.v...): Tiếp tục phát triển trên Công ty mẹ tạo dựng thương hiệu TOP1. Tái cơ cấu lại TEDI-GIC tiến tới hợp nhất với Công ty mẹ;
- + Ngành tư vấn giám sát: Phát triển trên Công ty mẹ đạt TOP1. Các công ty con tiếp tục xây dựng lực lượng tư vấn giám sát có uy tín, thương hiệu;
- + Ngành hạ tầng hàng không: Từng bước xây dựng trên Công ty mẹ, dần mở rộng các dịch vụ liên quan như hạ tầng giao thông kết nối, hạ tầng giao thông nội bộ, đường băng, nhà ga, sân bay, kho bãi, trạm không lưu, v.v...;
- + Ngành khác: Hạ tầng khu công nghiệp, đô thị, thủy lợi, xử lý rác thải, môi trường, v.v... tận dụng mọi cơ hội để nắm bắt và phát triển thị trường.

Về sản phẩm:

- + Đặt mục tiêu xây dựng phương án kiến trúc mỗi dự án là một nét riêng biệt, độc đáo nhằm xây dựng những công trình mang dấu ấn TEDI, hòa hợp với cảnh quan môi trường, điểm nhấn hấp dẫn du lịch, v.v...;
- + Đảm bảo các thông số kỹ thuật an toàn nhưng phải tiết kiệm được chi phí xã hội;
- + Nghiên cứu đưa ra các giải pháp thiết kế áp dụng công nghệ mới, thân thiện với môi trường, giảm mức tiêu hao nhiên liệu và giá thành vận hành thấp theo đúng xu hướng của thế giới.

Về thị trường:

- + Duy trì được thị trường truyền thống là các chủ đầu tư thuộc Bộ, ngành Trung ương và các Sở, ngành địa phương sử dụng ngân sách Nhà nước và ngân sách địa phương;
- + Tiếp cận và mở rộng thị trường vốn tư nhân thông qua các nhà đầu tư là các tập đoàn kinh tế lớn đang đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng GTVT, hạ tầng khu đô thị, hạ tầng khu công nghiệp, v.v...;
- + Xây dựng đội ngũ kỹ sư có kinh nghiệm, ngoại ngữ tốt, có khả năng làm việc độc lập để tham gia đấu thầu các dự án có nguồn vốn nước ngoài, khôi phục lại thị trường vốn ODA sau nhiều năm bị gián đoạn do cơ chế;

- + Liên kết chặt chẽ với OCG và các tư vấn nước ngoài khác tham gia các dự án trong khu vực với tư cách độc lập hoặc liên danh để từng bước mở rộng thị trường nước ngoài, trước mắt là các nước Đông Nam Á, v.v... tiến tới mục tiêu trở thành tư vấn có thương hiệu trong khu vực và quốc tế.

3. Về nguồn nhân lực:

- Xây dựng chính sách đào tạo mang tính đột phá nhằm xây dựng được đội ngũ kỹ sư, chuyên gia giỏi, có thương hiệu cá nhân;
- Xây dựng chính sách đãi ngộ riêng đối với những chuyên gia chủ chốt, đặc biệt là đối với những chuyên ngành mới, hiếm, v.v...;
- Xem xét lại chính sách quản lý lao động tránh chảy máu chất xám và kiểm soát chặt chẽ know-how (bí quyết công nghệ) của TEDI.

4. Về khoa học công nghệ:

- Đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ trong công tác khảo sát thiết kế, tăng cường đầu tư chiều sâu, mua sắm trang thiết bị, phần mềm chuyên dùng, đảm bảo tính đáp ứng ngày càng cao về tiến độ, chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm tối đa việc làm lại, tăng hiệu quả công việc nâng cao chất lượng và năng suất lao động.
- Xây dựng cơ chế khuyến khích việc áp dụng công nghệ, giải pháp kỹ thuật, kiến trúc, v.v... mới, riêng biệt;
- Có chính sách thưởng phạt thiết thực để người lao động phát huy tính sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, ...;
- Quy định bắt buộc về báo cáo tổng kết kinh nghiệm khảo sát, thiết kế, thi công khi hoàn thành mỗi công trình để phổ biến cho từng kỹ sư, người lao động học tập, rút kinh nghiệm;
- Tăng cường công tác thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, v.v... để giảm khối lượng công việc giản đơn, lặp đi lặp lại, tăng năng suất lao động;
- Đẩy mạnh áp dụng BIM một cách hệ thống, tiến tới trở thành thể mạnh, uy tín và thương hiệu TEDI khi tham gia đấu thầu cạnh tranh, quảng bá hình ảnh TEDI;

5. Về văn hóa doanh nghiệp

- Tạo lập môi trường doanh nghiệp thuận lợi nhất cho người lao động phục vụ và cống hiến;
- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp TEDI với những nét đặc thù riêng có:
 - + Môi trường làm việc đoàn kết, thuận hòa;
 - + Người lao động vừa có tính độc lập sáng tạo trách nhiệm cao vừa có tinh thần làm việc theo nhóm;
 - + Các tổ chức đoàn thể phát huy được hết chức năng nhiệm vụ, phối hợp với chính quyền vì một mục tiêu chung là sự phát triển bền vững của doanh nghiệp;
 - + Luôn hướng tới lợi ích cộng đồng từ các sản phẩm thiết kế tiết kiệm chi phí xã hội tới các hoạt động xã hội từ thiện.